

Số: 67/2025/QĐST- HNGĐ

Cao Bằng, ngày 25 tháng 4 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N – Sinh năm 1990;

HKTT: Xóm C, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hứa T – Sinh năm 1985;

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Hoàng Thị N – Sinh năm 1990;

HKTT: Xóm C, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Ông Nguyễn Hứa T – Sinh năm 1985;

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã C, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị N và ông Nguyễn Hứa T.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Hiền A (giới tính: Nữ, sinh ngày 13/12/2011); Nguyễn Đình P (giới tính: Nam; sinh ngày 06/7/2009); Nguyễn Huy H (Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/10/2014); Nguyễn Hà A1 (Giới tính: Nữ; Sinh ngày 13/12/2011).

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau:

Sau khi ly hôn ông Nguyễn Hứa T là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục 04 con chung Nguyễn Hiền A (giới tính: Nữ, sinh ngày 13/12/2011); Nguyễn Đình P (giới tính: Nam; sinh ngày 06/7/2009); Nguyễn Huy H (Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/10/2014); Nguyễn Hà A1 (Giới tính: Nữ; Sinh ngày 13/12/2011) cho đến khi các con chung thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà N có trách nhiệm cấp dưỡng 1.500.000đ/01 con chung/01 tháng cho đến khi các con chung thành niên. Tổng số tiền mà bà N cấp dưỡng nuôi 04 con chung là 6.000.000đ/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2025. Cấp dưỡng theo tháng.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về việc chia tài sản chung, nợ chung:*

Hai bên đương sự đều xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết. Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Bà Hoàng Thị N và ông Nguyễn Hứa T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí trong trường hợp thuận tình ly hôn. Ngoài ra bà Hoàng Thị N còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Hoàng Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Hứa T. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà N phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng áp phí dân sự sơ thẩm mà bà N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001199 ngày 13/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng. Xác nhận bà N đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND xã Chu Trinh, TP.Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lý Xuân Huy